

* You will receive 1.5 points for each correct answer for problems 1 to 30.

1. Calculate the answer.

$$\begin{array}{r} 28 \\ \times 6 \\ \hline \end{array}$$

2. Calculate the answer.

$$\begin{array}{r} 83 \\ \times 6 \\ \hline \end{array}$$

3. Calculate the answer.

$$\begin{array}{r} 19 \\ \times 82 \\ \hline \end{array}$$

4. Calculate the answer.

$$\begin{array}{r} 95 \\ \times 27 \\ \hline \end{array}$$

5. Calculate the answer.

$$\begin{array}{r} 536 \\ \times 69 \\ \hline \end{array}$$

6. Calculate the answer.

$$\begin{array}{r} 627 \\ \times 437 \\ \hline \end{array}$$

7. Calculate the answer.

$$7 \overline{) 52}$$

8. Calculate the answer.

$$2 \overline{) 29}$$

9. Calculate the answer.

$$3 \overline{) 37}$$

10. Calculate the answer.

$$3 \overline{) 41}$$

11. Calculate the answer.

$$4 \overline{) 58}$$

12. Calculate the answer.

$$5 \overline{) 68}$$

13. Calculate the answer.

$$4 \overline{) 74}$$

14. Calculate the answer.

$$7 \overline{) 85}$$

15. Calculate the answer.

$$8 \overline{) 95}$$

16. Calculate the answer.

$$3 \overline{) 71}$$

17. Calculate the answer.

$$4 \overline{) 82}$$

18. Calculate the answer.

$$3 \overline{) 436}$$

19. Calculate the answer.

$$7 \overline{) 872}$$

20. Calculate the answer.

$$8 \overline{) 6354}$$

21. Calculate the answer.

$$25 \overline{) 421}$$

22. Calculate the answer.

$$13 \overline{) 736}$$

23. Calculate the answer.

$$36 \overline{) 805}$$

24. Calculate the answer.

$$4 + 8 \times 4 - 72 \div 9$$

25. Calculate the answer.

$$87 - 13 \times 6 + 64 \div 8$$

26. Calculate the answer.

$$72 \div (9 + (25 - 16) \times 3)$$

27. Calculate the answer.

$$4\frac{11}{17} + 1\frac{9}{17}$$

- Ⓐ $5\frac{1}{17}$
- Ⓑ $5\frac{3}{17}$
- Ⓒ $5\frac{5}{17}$
- Ⓓ $6\frac{1}{17}$
- Ⓔ $6\frac{3}{17}$

28. Calculate the answer.

$$8\frac{5}{13} - 3\frac{9}{13}$$

- Ⓐ $4\frac{7}{13}$
- Ⓑ $4\frac{9}{13}$
- Ⓒ $4\frac{11}{13}$
- Ⓓ $5\frac{7}{13}$
- Ⓔ $5\frac{9}{13}$

29. Calculate the answer.

$$\begin{array}{r} 6.63 \\ + 1.6 \\ \hline \end{array}$$

30. Calculate the answer.

$$\begin{array}{r} 8.3 \\ - 4.56 \\ \hline \end{array}$$

* You will receive 2.0 points for each correct answer for problems 31 to 40.

31. Nick is practicing high jump with Rachel. Nick jumped 112cm and Rachel jumped 17cm less than Nick. How high did Rachel jump?

Nick đang luyện tập nhảy cao cùng với Rachel.

Nick nhảy được 112 cm và Rachel nhảy thấp hơn Nick 17 cm.

☒ Hỏi Rachel nhảy cao bao nhiêu? _____ cm

32. There are 46 books in each row on a bookshelf of the library. If the bookshelf has 9 rows, how many books are there in total on the bookshelf?

_____ books

Có 46 quyển sách trong mỗi hàng trên kệ sách của thư viện.

☒ Nếu kệ sách có 9 hàng, thì tổng cộng có bao nhiêu quyển sách trên kệ?

33. Pedro rode his bicycle 9km each day for 49 days. What was the total distance he rode his bicycle?

Pedro đạp xe đạp 9 km mỗi ngày trong 49 ngày.

☒ Hỏi tổng quãng đường Pedro đã đạp xe là bao nhiêu? _____ km

34. There are 34 tomato boxes. If each box contains 22 tomatoes, how many tomatoes are there in total?

Có 34 thùng cà chua. Mỗi thùng có 22 quả cà chua.
☒ Hỏi tổng cộng có bao nhiêu quả cà chua?

_____ tomatoes

35. Principal Peter Brown wants to make bags with 5 candies each and distribute them to the students. He wants to make a total of 183 bags. How many candies does Principal Peter Brown need in total?

_____ candies

Thầy hiệu trưởng Peter Brown muốn làm các túi kẹo, mỗi túi có 5 viên kẹo và phát cho học sinh.

Ông ấy muốn làm tổng cộng 183 túi.

☒ Hỏi thầy Peter Brown cần tổng cộng bao nhiêu viên kẹo?

36. There are 12 sweet potatoes in a bag. If a truck can carry 213 bags of sweet potatoes, how many sweet potatoes can the truck carry in total? (Write the last 3 digits number. For example, if the answer is 1234, then write 234.)

Có 12 củ khoai lang trong một bao. _____

Một chiếc xe tải có thể chở được 213 bao khoai lang.

☒ Hỏi tổng cộng xe tải có thể chở được bao nhiêu củ khoai lang?

(Viết 3 chữ số cuối của đáp án; ví dụ, nếu đáp án là 1234 thì viết 234.)

37. If 7 shuttlecocks are packed in one box, how many boxes will be needed to pack 42 shuttlecocks?

_____ boxes

Nếu 7 quả cầu lông được đóng trong một hộp,
thì cần bao nhiêu hộp để đóng gói 42 quả cầu lông?

38. A 703m long steel bar needs to be cut into pieces of 19m each.
How many pieces can we make?

Một thanh thép dài 703 mét cần được cắt thành các đoạn,
mỗi đoạn dài 19 mét.

☒ Hỏi có thể cắt được bao nhiêu đoạn? _____ pieces

39. I am planning to read a 278-page book by reading 15 pages every day. How many days will it take me to finish the book?

_____ days

Tôi dự định đọc một quyển sách dài 278 trang,
mỗi ngày đọc 15 trang.

☒ Hỏi tôi sẽ mất bao nhiêu ngày để đọc xong quyển sách?

40. Emily and Frankie are reading. Emily read for an hour and 15 minutes, and Frankie read for 3720 seconds. How many minutes longer did Emily read than Frankie?

_____ minutes

Frankie và Emily đang đọc sách. Emily đọc trong 1 giờ 15 phút,
còn Frankie đọc trong 3720 giây.

☒ Hỏi Emily đọc lâu hơn Frankie bao nhiêu phút?

41. Think about the numbers between 100 to 500. How many of them look the same when you read them from left to right and right to left? (For example, 151) [3.3 points]

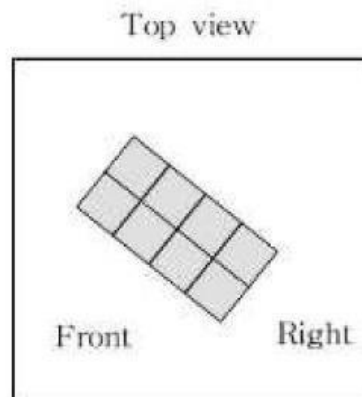
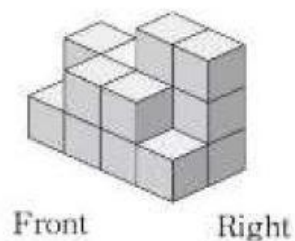
Answer : _____ numbers

Hãy nghĩ về các số nằm giữa 100 và 500.

☒ Có bao nhiêu số trong đó trông giống nhau khi đọc từ trái sang phải và từ phải sang trái?
(Ví dụ: 151.)

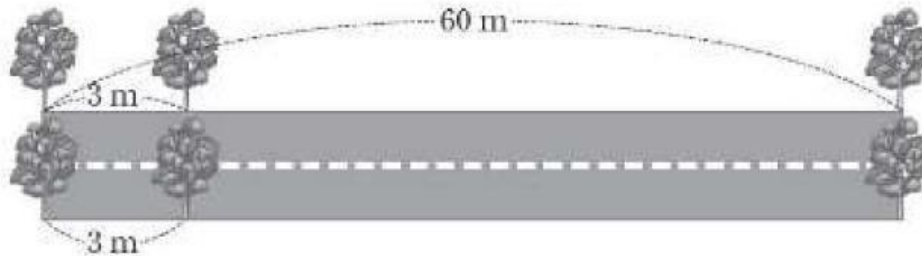
42. Look at the set of blocks below and calculate the number of blocks used. [3.3 points]

Quan sát nhóm các khối bên dưới và tính số khối đã được sử dụng.
☒ [3,3 điểm]



Answer : _____ blocks

43. We want to plant trees on both sides of a road that is 60m long. We want to plant the trees 3m apart. How many trees do we need to plant on both sides of the road? [3.3 points]



Answer : _____ trees

Chúng ta muốn trồng cây ở hai bên của một con đường dài 60 mét.
Các cây được trồng cách nhau 3 mét.

☒ Hỏi cần trồng bao nhiêu cây ở cả hai bên của con đường?

44. Find two numbers that have a sum of 17 and a product of 60.
What is the difference between the two numbers? [4.3 points]

$$\square + \triangle = 17$$

$$\square \times \triangle = 60$$

Tìm hai số có tổng bằng 17 và tích bằng 60.

☒ Hỏi hiệu của hai số đó là bao nhiêu?

Answer : _____

45. The letters 'a', 'b', and 'c' below represent unknown numbers. Each row will add up to the number on the right, and each column will add up to the number at the bottom. What is the value of ★?

[4.3 points]

a	a	b	22
a	b	b	20
c	c	c	33
27	★	23	

Answer : _____

Các chữ cái 'a', 'b' và 'c' biểu thị cho những số chưa biết.

Mỗi hàng có tổng bằng số ghi ở bên phải, và

mỗi cột có tổng bằng số ghi ở phía dưới.

☒ Hỏi giá trị của ngôi sao là bao nhiêu?

46. Find the lengths of all the blocks between 8 to 18 that can't be made using the four blocks shown below. Once you have found them, add their lengths together. [4.3 points]



Answer : _____

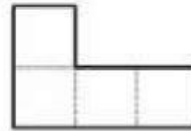
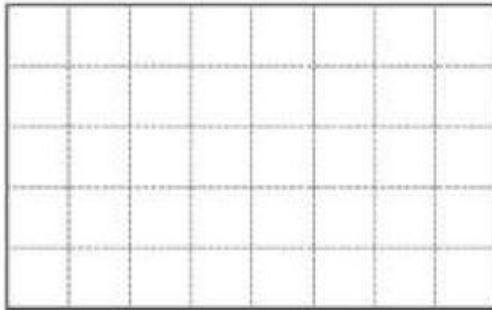
Tìm độ dài của tất cả các khối nằm trong khoảng từ 8 cm đến 18 cm.

Sử dụng bốn khối được cho bên dưới,

hãy xác định độ dài nào không thể tạo thành bằng cách cộng các độ dài của các khối đó lại với nhau.

Sau khi tìm ra, hãy cộng các độ dài đó lại.

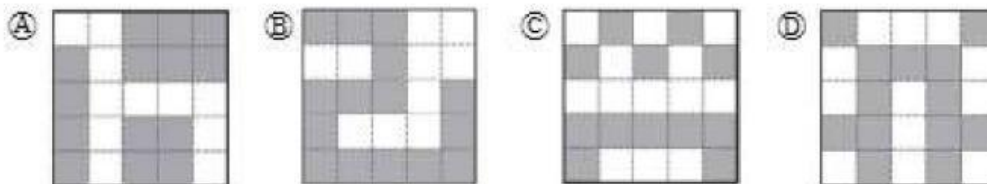
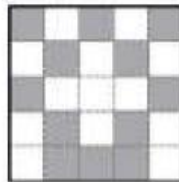
47. What is the most number of pieces you can get when you cut the board on the left into smaller pieces as shown on the right? [3.3 points]



Answer : _____

48. Which figure has the same shaded area as the example? [2.3 points]

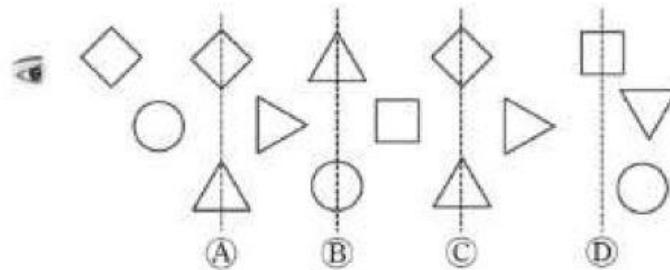
[Example]



Answer : _____

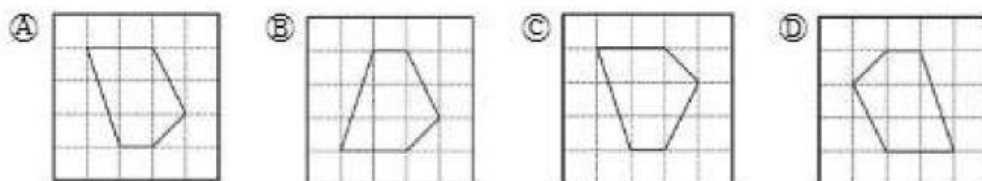
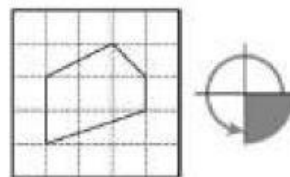
49. Where should you place a mirror to make the number of triangles and squares appear equal?

[3.3 points]



Answer : _____

50. If we turn the given figure in the direction of the arrow, which figure will we get? [3.3 points]



Answer : _____